TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **75**/2017/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 329/2017/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2017, giữa:

Ông Trương Nguyễn T1 – Sinh năm: 1989. Địa chỉ: Tổ 78, phường H, quận L, thành phố Đ.

Bà Hoàng Ngọc T2 – Sinh năm: 1989. Địa chỉ: Tổ 78, phường H, quận L, thành phố Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Nguyễn T1 và bà Hoàng Ngọc T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Nguyễn T1 và bà Hoàng Ngọc T2.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Trương Nguyễn T1 và bà Hoàng Ngọc T2 về việc nuôi con chung như sau: Bà Hoàng Ngọc T2 trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Trương Hoàng Khánh N – Sinh ngày 15/7/2010 và Trương Hoàng Bảo A – Sinh ngày 21/02/2016 cho đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Trương Nguyễn T1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng đến đến khi 02 con chung trưởng thành đủ 18 tuổi (mỗi

con 1.000.000 đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 10/2017 và vào ngày 15 hàng tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trương Nguyễn T1 và bà Hoàng Ngọc T2 xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng, ông Trương Nguyễn T1 và bà Hoàng Ngọc T2 tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà ông Thiệu, bà Trang nộp theo biên lai thu số 0000507 ngày 11/9/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Ông Thiệu, bà Trang đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND xã T.
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Kim Cúc